

có nguyện vọng đoàn kết với nhau theo tinh thần Bằng đưng để chống chủ nghĩa đế quốc thực dân, củng cố nền độc lập của mình và xây dựng đời sống hạnh phúc cho nhân dân.

Hai bên nhận thấy rằng việc hai nước đặt quan hệ ngoại giao và trao đổi đại diện hàng Đại sứ là một sự kiện quan trọng trong lịch sử quan hệ giữa hai nước.

Hai đoàn đại biểu đặc biệt quan tâm đến việc củng cố và phát triển những mối quan hệ hữu nghị hợp tác giữa nước Việt nam dân chủ cộng hòa và nước Cộng hòa Ghi-nê và đồng ý sẽ thi hành các biện pháp tích cực để mở rộng mối quan hệ đó.

Để tăng cường hiểu biết lẫn nhau và học tập kinh nghiệm của nhau, hai bên sẽ trao đổi những đoàn đại biểu nhân c... như công đoàn, thanh niên, trao đổi sinh viên, trao đổi văn hóa, v.v...

Hai bên sẽ trao đổi những đoàn chuyên gia để nghiên cứu nh... khả năng cụ thể và ký kết những văn bản cần thiết cho việc đẩy mạnh sự hợp tác về kinh tế, văn hóa và kỹ thuật giữa hai nước.

Hai bên nhất trí cho rằng việc củng cố và phát triển mối quan hệ hữu nghị và hợp tác giữa hai nước chẳng những có ý nghĩa quan trọng đối với quyền lợi căn bản của hai dân tộc mà còn là một sự đóng góp đối với việc đoàn kết các nước Á — Phi và đối với sự nghiệp bảo vệ hòa bình thế giới.

Hà nội, ngày 17 tháng 9 năm 1960

Chủ tịch nước Việt nam dân chủ cộng hòa

HỒ CHÍ MINH

Tổng thống nước Cộng hòa Ghi-nê

XÊ-CU TU-RÊ

Các văn bản đã ban hành

HỘI ĐỒNG CHÍNH PHỦ

NGHỊ ĐỊNH số 42-CP ngày 14-9-1960 quy định chính sách đối với những người mò, đào, nhặt được các loại kim khí quý, đá quý:

HỘI ĐỒNG CHÍNH PHỦ

Theo đề nghị của ông Bộ trưởng Bộ Tài chính;
Căn cứ nghị quyết của Hội đồng Chính phủ trong phiên họp hội nghị Thường vụ của Hội đồng Chính phủ ngày 20 tháng 7 năm 1960;

NGHỊ ĐỊNH:

Điều 1. — Tất cả các thứ kim khí quý, đá quý mò được ở dưới nước, đào được ở dưới đất, nhặt được ở trên mặt đất, trong phạm vi lãnh thổ nước Việt nam dân chủ cộng hòa, không kể những trường hợp quy định ở điều 6, đều coi là tài sản của Nhà nước.

Điều 2. — Những người mò, đào, nhặt được kim khí quý, đá quý phải đem nộp ngay trong thời gian 48 giờ cho Ủy ban hành chính xã, khu phố, thị trấn, thị xã nơi cư trú hay nơi mò, đào, nhặt được.

Ủy ban hành chính xã, khu phố, thị trấn, thị xã phải làm biên bản nhận, làm thủ tục niêm phong, rồi đem nộp ngay cho Ủy ban hành chính khu, thành phố, tỉnh.

Ủy ban hành chính khu, thành phố, tỉnh bán tất cả số kim khí quý, đá quý nói trên cho Ngân hàng

Nhà nước. Sau khi trích một phần tiền bán để thưởng cho người mò, đào, nhặt được theo như quy định ở điều 4, Ủy ban hành chính khu, thành phố, tỉnh nộp tất cả số tiền bán còn lại vào ngân sách trung ương, và báo cho Bộ Tài chính biết.

Điều 3. — Những người biết chỗ chôn giấu kim khí quý, đá quý phải báo ngay cho Ủy ban hành chính xã, khu phố, thị trấn, thị xã nơi cư trú hay nơi chôn giấu.

Sau khi được báo, Ủy ban hành chính xã, khu phố, thị trấn, thị xã phải báo ngay cho Ủy ban hành chính huyện, quận và Ủy ban hành chính khu, thành phố, tỉnh, đồng thời tổ chức bảo vệ nơi chôn giấu để chờ quyết định của Ủy ban hành chính khu, thành phố, tỉnh.

Điều 4. — Đối với những người mò, đào, nhặt được kim khí quý, đá quý mà đem nộp cho Nhà nước, và đối với những người báo đúng nơi chôn giấu kim khí quý, đá quý, thì Ủy ban hành chính khu, thành phố, tỉnh có thể quyết định hay đề nghị khen thưởng theo chế độ chung về khen thưởng.

Ủy ban hành chính khu, thành phố, tỉnh cần xét thưởng tiền ngay như sau:

— Đối với những người mò, đào, nhặt được: thưởng từ 15% đến 20% trị giá số kim khí quý, đá quý mò, đào, nhặt được, nhưng nhiều nhất không quá một nghìn đồng.

— Đối với những người báo đúng nơi chôn giấu: thưởng từ 10% đến 15% trị giá số kim khí quý, đá quý đào được; nhưng nhiều nhất không quá năm trăm đồng.

Điều 5. — Những người mò, đào, nhặt được mà không đem nộp cho Nhà nước, thì coi là vi phạm thể lệ quản lý kim khí quý, đá quý và bị xử lý theo

ng nghị định số 335-TTg ngày 16 tháng 7 năm 1958 của Thủ tướng Chính phủ.

Điều 6. — Nghị định này không áp dụng đối với hai trường hợp sau đây :

— Nhân dân lao động tìm thấy kim khí quý, đá quý do mình hay gia đình chôn giấu trong thời kỳ kháng chiến, được Ủy ban hành chính xã, khu phố, thị trấn, thị xã công nhận.

— Những người đánh mất kim khí quý, đá quý rồi lại tìm thấy, có chứng cứ hợp lệ.

Điều 7. — Những người mò, đào, nhặt được kim khí quý, đá quý trước ngày ban hành nghị định này phải nộp cho nhà nước theo như quy định ở điều 2 và được hưởng theo như quy định ở điều 4.

Điều 8. — Ông Bộ trưởng Bộ Tài chính và ông Tổng Giám đốc Ngân hàng Nhà nước chịu trách nhiệm hướng dẫn thi hành nghị định này.

Hà nội, ngày 14 tháng 9 năm 1960

T. M. Hội đồng Chính phủ

Thủ tướng Chính phủ

PHẠM VĂN ĐỒNG

PHỦ THỦ TƯỚNG

CHỈ THỊ số 203-TTg ngày 15-9-1960 về việc phát huy thành tích đã thu được trong bước đầu để tiếp tục phấn đấu hoàn thành thắng lợi chủ trương « lấy mùa bù chiêm ».

Để thực hiện chủ trương lấy mùa bù chiêm, trong thời gian qua, các địa phương đều có nhiều cố gắng, đã lãnh đạo và chỉ đạo nhân dân phòng chống lụt, bão, ứng thủy có nhiều tiến bộ, đẩy mạnh việc tăng vụ, tăng diện tích lúa, hoa màu và việc làm cỏ, bón phân và trừ sâu. Nhiều ruộng lúa bị ngập, có nơi phải cấy đi cấy lại đến 4, 5 lần, nhất là các hợp tác xã quyết tâm đảm bảo diện tích... Đến nay, theo số liệu tập hợp chưa đầy đủ, diện tích lúa mùa đã cấy đạt khoảng 98% trong đó hết gần 2% bị ngập sâu không cấy lại được. Đại bộ phận lúa mùa đang ở vào lúc đứng cái hoặc mới làm đòng, một số ít có đòng già và một số mới cấy. Nhìn chung lúa không được đều so với lúa mùa 1959, nhiều nơi tốt hơn nhưng cũng có nhiều nơi xấu hơn. Hiện tượng lúa thiếu phân cũng nhiều và có một số nơi việc làm cỏ cũng chưa mạnh. Gần đây, nhiều nơi vì phòng sâu, bọ kém và trừ diệt không kịp thời, nên đẻ sâu nhất là bọ rầy lan rộng gây thiệt hại khá nhiều; về hoa màu và cây công nghiệp mùa thu, thì nói chung tốt, nhưng cũng có một số nơi bị ngập

phải trầy non và các địa phương cũng đang tích cực tiếp tục trồng; về trâu bò thì nhìn chung tương đối béo tốt, nhưng lợn thì phần nhiều gầy, nhiều nơi đã tích cực duy trì đàn lợn, nạn bán chạy giảm nhiều; về phòng lụt thì trọng tâm hiện nay là các tỉnh Liên khu 4 cũ, nhưng các tỉnh Bắc bộ cũng còn phải đề phòng những việc bất ngờ có thể xảy ra; về phòng bão thì mọi nơi nhất là những nơi có đê bê phải tích cực chuẩn bị bảo vệ đê, bảo vệ tính mạng và tài sản nhân dân cũng như của nhà nước (gia súc, cây cối, nhà cửa, kho tàng, lương thực...) khi có bão.

Để bảo đảm một vụ mùa thật sự thắng lợi, để thực hiện được chủ trương lấy mùa bù chiêm, các địa phương cần nhận định tình hình cho đúng và đề ra những biện pháp tích cực nhất, sát, hợp từng công việc, từng vùng, từng loại ruộng, đất mà giải quyết. Thủ tướng Chính phủ yêu cầu Ủy ban thi hành đầy đủ mấy vấn đề :

1. Phải đẩy mạnh việc làm cỏ, bón phân, sục bùn và trừ sâu bảo đảm đạt hoặc vượt năng suất lúa mùa.

Phải phát động một phong trào thăm đồng thật rộng khắp. Trên cơ sở thực tế giữa đồng ruộng phân tích từng loại ruộng để có kế hoạch chăm bón cho đúng. Phải chú ý cả việc bón thúc cho lúa mới cấy, bón đón đòng và bón nuôi đòng cho các loại lúa cần bón. Những nơi còn phân đạm, lân, bô-ta, nhất là phân đạm thì nhất thiết không để ứ đọng. Những nơi thiếu phân thì tận dụng các loại phân sấp cỏ, nếu cần đào cả nền chuồng trâu, bò, lợn, để làm phân bón, đồng thời làm nhiều phân xanh, ủ phân chuồng... để kịp bón tiếp đợt sau và chuẩn bị cho vụ đông xuân. Ruộng đang bị sâu thì bao vây, trừ diệt. Phải trừ đi trừ lại nhiều lần, tiêu diệt những con còn sống sót và ngăn chặn không cho sâu phát sinh đợt sau. Ruộng chưa bị sâu phải tích cực đề phòng. Phải phát động phong trào diệt bươm ở những nơi đã có bươm xuất hiện. Ruộng đang bị ngập tìm cách đắp thủy hoặc tháo nước nhưng phải quản lý chặt. Ruộng nào cần tháo nước phải tính toán cụ thể, có mức độ rõ ràng và giao cho người chịu trách nhiệm đắp bờ hoặc đóng cống lại chò đúng lúc để giữ nước. Ruộng nào đã hoặc sắp hết nước mà nguồn nước để tưới thiếu thì phải có biện pháp thâm canh, chống hạn, tránh bị động. Đồng thời với các việc trên phải tiếp tục đẩy mạnh việc tăng vụ, tăng diện tích hoa màu và cây công nghiệp mùa thu. Nơi nào thích hợp ngô thì trồng ngô, thích hợp khoai thì trồng khoai... không bỏ lỡ cơ hội nhưng phải chỉ đạo kỹ thuật cho thật chặt đối với loại cây trái vụ hoặc đối với những nơi chưa có tập quán. Nơi nào hợp tác xã gặp khó khăn phải tìm đủ cách giúp đỡ kịp thời.

2. Phải đặc biệt chú ý việc chăn nuôi gia súc. Cố gắng tìm mọi cách duy trì và chăn nuôi tiêu gia súc và chuẩn bị để phát triển trong vụ tới. Phải triệt để thực hiện chủ trương lấy thức ăn thô thay thức ăn tinh. Lấy điển hình tốt trong hợp tác xã và nhân dân tổ chức tham quan tuyên truyền, vận động thật